

# HỘI THẢO KHOA HỌC: MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA VÀ GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN, TỔNG KẾT THỰC TIỄN TRONG THỜI KỲ PHÁT TRIỂN MỚI CỦA ĐẤT NƯỚC

PHẠM NGUYỄN ĐỨC  
tổng thuật

Từ khi bước vào thời kỳ Đổi mới đến nay, công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn đã có nhiều đóng góp tích cực trong việc triển khai đường lối đổi mới của Đảng, bổ sung, phát triển nhiều vấn đề lý luận; hình thành đường hướng phát triển của đất nước; xây dựng mô hình, bước đi phù hợp trong từng giai đoạn. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn còn có nhiều hạn chế, một số vấn đề lý luận chưa được làm rõ, chậm được tổng kết, nhiều vấn đề mới nảy sinh chưa được tập trung nghiên cứu sâu...

Trước thực tế đó, vừa qua, Ban Tuyên giáo Trung ương đã tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề *Một số vấn đề đặt ra và giải pháp thúc đẩy công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn trong thời kỳ phát triển mới của đất nước*. Nội dung các tham luận và những ý kiến trao đổi, thảo luận tại Hội thảo tập trung phân tích thực trạng cũng như làm rõ những vấn đề đang đặt ra đối với công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn ở nước ta hiện nay, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm thúc

đẩy, nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn trong thời kỳ phát triển mới của đất nước.

## **I. Một số vấn đề đặt ra đối với công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn thời gian qua**

Nghiên cứu lý luận là một bộ phận cốt yếu trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, trực tiếp góp phần nâng cao năng lực tư duy lý luận và trình độ lý luận cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của Đảng và Nhà nước. Thực chất công tác nghiên cứu lý luận là nghiên cứu và vận dụng sáng tạo những nội dung, nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cụ thể của Việt Nam; tiếp tục làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH, về con đường đi lên CNXH của Việt Nam; nghiên cứu đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; trên cơ sở đó phát hiện ra những quy luật trong sự vận động của đời sống chính trị, xã hội đất nước...

Tuy đã đạt được những thành tựu nhất định, song công tác nghiên cứu lý luận thời gian qua vẫn còn một số mặt hạn chế, yếu kém, nhiều vấn đề cần sớm

được khắc phục. Nhìn một cách tổng quát, theo các đại biểu, có thể thấy nổi lên một số hạn chế sau:

1. *Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư của Đảng cho công tác nghiên cứu lý luận chưa tương xứng với vai trò, chức năng, nhiệm vụ của công tác này.* Hoạt động nghiên cứu lý luận chưa được quy hoạch, chưa có chiến lược phát triển lâu dài, chưa có cơ chế, chính sách riêng phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động này. Kinh phí đầu tư hầu như không đáng kể; vừa thiếu hụt, vừa lãng phí, chủ yếu thông qua hệ thống chương trình, đề tài khoa học các cấp theo các nhiệm kỳ đại hội của Đảng. Không có những chương trình nghiên cứu chiến lược dài hơi, liên tục nhiều năm, nhiều kỳ, được đầu tư kinh phí và cơ sở vật chất tương xứng.

2. *Cơ quan nghiên cứu lý luận chưa được kiện toàn mang tính hệ thống, chuyên nghiệp.* Không có cơ quan mang tính trung tâm đủ mạnh, đủ sức quy tụ các đơn vị nghiên cứu thành một khối thống nhất, cùng phối kết hợp giải quyết các chương trình, đề tài chung. Ngoài Hội đồng Lý luận Trung ương chuyên tâm về công tác lý luận, không có đơn vị nào mang tính chất là một cơ quan nghiên cứu lý luận chuyên nghiệp. Hoạt động nghiên cứu lý luận ở các đơn vị khác đều mang tính “nghịệp dư”, “tay trái”, chỉ được thực hiện khi được giao đề tài nghiên cứu, trong khi đề tài nghiên cứu lý luận vừa nhỏ hẹp, vừa bị xé lẻ phân chia cho nhiều đầu mối rời rạc, nhiều đơn vị phải cạnh tranh, đấu thầu mới có được.

3. *Đội ngũ cán bộ nghiên cứu lý luận chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ được giao.* Do được đào tạo từ nhiều nguồn khác nhau; hơn nữa, phương pháp đào tạo lý luận ở các trường đại

học, các học viện thời gian qua còn lạc hậu. Đội ngũ các nhà nghiên cứu cao niên thì có tâm huyết, bản lĩnh chính trị vững vàng, vốn kiến thức lý luận và văn hoá sâu rộng, nhiều kinh nghiệm, nhưng để đổi mới tư duy lý luận lại không phải là việc đơn giản. Còn đội ngũ cán bộ trẻ cũng có tâm huyết, bản lĩnh, lòng say mê khám phá lý luận, khoa học nhưng kinh nghiệm lại chưa nhiều.

4. *Sản phẩm nghiên cứu lý luận chưa được thẩm định, đánh giá một cách khoa học, chưa được ứng dụng vào đời sống.* Cho đến nay, hầu như chưa có sự công khai, minh bạch trong công tác nghiệm thu, thẩm định, đánh giá chất lượng các chương trình, đề tài một cách khách quan, khoa học. Các kết quả nghiên cứu sau khi nghiệm thu ít được xã hội hoá, ít được công khai ứng dụng thế nào, tác động, ảnh hưởng đến đời sống xã hội ra sao.

5. *Chưa có quy chế dân chủ trong nghiên cứu lý luận.* Việc ban hành quy chế dân chủ trong nghiên cứu lý luận sẽ tạo môi trường, không khí cởi mở để các nhà nghiên cứu tự do sáng tạo, mạnh dạn trình bày quan điểm, ý kiến độc lập của mình; có điều kiện, cơ hội tiếp cận mọi nguồn thông tin cần thiết phục vụ công tác nghiên cứu. Điều đó cũng giúp các cơ quan quản lý có thể lắng nghe những ý kiến trái chiều, mới lạ và mang tính chất phản biện của các nhà nghiên cứu. Việc chưa có quy chế dân chủ trong nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn ở nước ta hiện nay đã hạn chế tư duy sáng tạo trong nghiên cứu lý luận, không phát huy và khai thác hết được tiềm năng sáng tạo của các nhà nghiên cứu.

6. *Chưa có cơ chế xây dựng mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa công tác nghiên cứu lý luận với công tác tổng kết thực tiễn, giữa nhà lý luận và đội ngũ*

*cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn, giữa công tác nghiên cứu lý luận và công tác giảng dạy, đào tạo lý luận.* Nghiên cứu lý luận mà xa rời tổng kết thực tiễn là lý luận suông, còn tổng kết thực tiễn mà không gắn với lý luận thì đó chỉ là những tổng kết rời rạc, không thể khái quát thành những vấn đề mang tính phổ biến, tính quy luật. Hiện nay, những vấn đề, những sự kiện đang được giới nghiên cứu lý luận quan tâm, những chương trình, đề tài đang được triển khai nghiên cứu dường như chưa thu hút sự chú ý của những sinh viên, học viên đang học tập lý luận. Sự tách rời giữa nghiên cứu và đào tạo đã phần nào hạn chế sự phát triển của cả nghiên cứu lý luận và đào tạo lý luận.

*7. Khoảng cách giữa nghiên cứu lý luận và kết quả vận dụng lý luận vào thực tiễn chưa được thu hẹp lại mà dường như lại đang dần doãng ra.* Lý do là bởi những vấn đề cũ chưa được làm sáng tỏ như mong muốn lại đã có nhiều vấn đề mới nảy sinh, quá tầm với của nghiên cứu lý luận.

Theo nhận định của các đại biểu, bối cảnh mới đang đặt ra cho công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn nhiều yêu cầu cấp bách. Ở tầm chiến lược, hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn phải thực sự làm cho lý luận trở thành nền tảng, là căn cứ khoa học và cơ sở thực tiễn cho việc xác định con đường phát triển của đất nước, của dân tộc; cho việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn trong thời kỳ mới phải thực sự làm cho lý luận trở thành căn cứ khoa học nhằm lý giải và góp phần quan trọng để giải quyết những vấn đề phát sinh từ thực tiễn, đặc biệt là những vấn đề nóng, cấp

thiết; đảm bảo cung cấp nền tảng lý luận xây dựng sự đoàn kết, nhất trí trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội.

## **II. Giải pháp thúc đẩy công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn trong thời kỳ phát triển mới của đất nước**

Trên cơ sở phân tích thực trạng cũng như làm rõ những vấn đề, những yêu cầu cấp bách đã và đang đặt ra, để thúc đẩy công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn trong thời kỳ phát triển mới của đất nước, Hội thảo đã đưa ra một số giải pháp tổng quát mang tính đường hướng, chiến lược sau đây:

1. Đổi mới tư duy, nhận thức về nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Cần coi nghiên cứu lý luận như một khoa học cơ bản, khoa học mang tính định hướng, nghiên cứu về mô hình phát triển, về con đường phát triển ở Việt Nam. Muốn vậy, các nhà nghiên cứu lý luận, giới trí thức và toàn xã hội phải từng bước đổi mới tư duy, thay đổi nhận thức về hoạt động nghiên cứu lý luận, về những giá trị mới, cách tiếp cận mới, phi truyền thống.

2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Tổ chức lại các cơ quan lý luận của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể nhân dân, phân định rõ chức năng và nhiệm vụ, có sự phân công và phối hợp chặt chẽ. Kiện toàn các cơ quan, tổ chức nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn một cách kịp thời. Tổ chức, cải tổ, xây dựng lại các cơ quan nghiên cứu lý luận thành một hệ thống thống nhất, tinh gọn, linh hoạt và năng động. củng cố, tăng cường và phát triển nhanh một số ngành khoa học quan trọng, một số trung tâm nghiên cứu mạnh mang tính chất đầu mối quy tụ.

3. Coi trọng tổng kết thực tiễn trong nghiên cứu lý luận, hướng các nghiên cứu lý luận vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Ban hành quy chế tạo lập mối quan hệ mật thiết giữa công tác nghiên cứu lý luận với tổng kết thực tiễn. Khắc phục tình trạng trùng lặp, kém hiệu quả trong hoạt động nghiên cứu. Để bảo đảm yêu cầu chất lượng, công tác nghiên cứu lý luận phải thực sự thể hiện tính khoa học ngay từ khâu xác định vấn đề (đề tài) căn cứ trên nhu cầu thực tiễn. Xây dựng hệ thống chương trình nghiên cứu có mục tiêu, yêu cầu nội dung cụ thể và thiết thực.

4. Sớm ban hành quy chế dân chủ nhằm phát huy tinh thần tự do sáng tạo trong quá trình tìm tòi, khám phá chân lý. Đề cao tính khách quan khoa học trong nghiên cứu; xây dựng không khí dân chủ, cởi mở và có nguyên tắc trong thảo luận, tranh luận khoa học. Điều đó sẽ tạo ra bầu không khí mới tự do tư tưởng, giải phóng tinh thần và khai mở sáng tạo; đồng thời, xác lập trách nhiệm xã hội, trách nhiệm cá nhân trước Đảng, trước nhân dân của các nhà nghiên cứu.

5. Xây dựng cơ chế đánh giá, ứng dụng các kết quả nghiên cứu lý luận. Bên cạnh việc xác định các hướng nghiên cứu lý luận chủ yếu, các đề tài cụ thể cần chứng minh được điểm mới, tính sáng tạo của đề tài, khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu vào lĩnh vực cụ thể, địa chỉ ứng dụng và những điều kiện ứng dụng... Những kết quả nghiên cứu đã được ứng dụng vào các chủ trương, đường lối, chính sách hoặc các ứng dụng cụ thể khác cần có cơ chế trao đổi thông tin hai chiều, vừa để khuyến khích người nghiên cứu, vừa xác nhận lại tính đúng đắn của các nghiên cứu đã làm, gợi mở hướng cho các nghiên cứu tiếp theo.

6. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ lý luận có trình độ cao, đủ sức giải quyết những vấn đề do thực tiễn đất nước và thời đại đặt ra, ngày càng chuyên nghiệp, tinh nhuệ. Cần đánh giá toàn diện đội ngũ cán bộ lý luận hiện có để có kế hoạch sử dụng hợp lý, đào tạo lại và bồi dưỡng có hiệu quả. Đổi mới về căn bản công tác đào tạo cán bộ lý luận từ quy hoạch, chương trình, nội dung, phương pháp đến quy chế tuyển chọn, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng. Đội ngũ cán bộ lý luận phải được đào tạo một cách đồng bộ, ưu tiên cho những ngành lý luận mũi nhọn. Xây dựng đội ngũ cán bộ đầu đàn và các lớp kế tiếp ngày càng vững mạnh, đáp ứng những nhiệm vụ trước mắt, đồng thời chuẩn bị tiềm lực cho sự phát triển trong tương lai.

7. Tăng ngân sách đầu tư cho các hoạt động lý luận, phân bổ hợp lý nguồn kinh phí nhà nước cấp nhằm bảo đảm từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất-kỹ thuật phục vụ công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn. Đổi mới cơ chế tài chính theo hướng tăng cường tính tự chủ của cơ sở và nhà nghiên cứu, kết hợp với nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động nghiên cứu. Không nên thực hiện đấu thầu để giao kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu định sẵn, phải giao kinh phí cho những đề tài mà nhà khoa học tự đề xuất, trên cơ sở giải trình rõ nội dung, ý nghĩa, tầm quan trọng và tính khả thi của đề tài. Riêng với những đề tài có tính bí mật quốc gia (như lĩnh vực an ninh, quốc phòng) thì phải giao cho những chuyên gia hay tổ chức mà năng lực thực tế đã được kiểm chứng.

8. Mở rộng quan hệ quốc tế, có chiến lược nghiên cứu, khảo sát, tham khảo, kế thừa có chọn lọc những tinh hoa lý

luận trên thế giới, nhất là các nước theo con đường XHCN. Đây chính là con đường thúc đẩy phát triển lý luận phù hợp với thời đại toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế. Lý luận mặc dù có tính đặc thù nhưng cũng bao hàm trong nó tính phổ biến nhân loại. Nghiên cứu tham khảo thành tựu của bạn bè quốc tế sẽ góp phần thúc đẩy hơn nữa công tác nghiên cứu lý luận của nước ta trong những năm tới.

Về những vấn đề cụ thể cần làm rõ, các đại biểu cho rằng, thời gian tới công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn cần tập trung vào những nội dung sau:

*Một là*, vấn đề nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Làm rõ những giá trị bền vững của chủ nghĩa Marx-Lenin, những vấn đề cần bổ sung và phát triển cho phù hợp với thực tiễn đất nước và thời đại.

*Hai là*, vấn đề nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về xây dựng đảng cầm quyền. Cần tập trung tổng kết quá trình đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, vấn đề phát huy và thực thi dân chủ trong Đảng, vấn đề thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và phát huy dân chủ trong điều kiện một đảng cầm quyền. Tổng kết việc thực hiện đổi mới tổ chức bộ máy của Đảng và chiến lược cán bộ để có được những bài học kinh nghiệm quý báu.

*Ba là*, nghiên cứu làm rõ vấn đề thời đại. Trước hết cần tập trung làm rõ luận cứ cho những khẳng định của Đảng trong Cương lĩnh phát triển đất nước về các vấn đề cụ thể như: các luận cứ mới chứng minh thời đại ngày nay là thời đại quá độ từ CNTB lên CNXH; giới hạn phát triển của CNTB; các con đường phát triển trong thời đại ngày nay và vị

trí, vai trò của mỗi con đường đó; các vấn đề phát triển của CNXH thế giới...

*Bốn là*, tiếp tục làm sáng tỏ nhận thức, quan niệm về CNXH và con đường đi lên CNXH của nước ta. Trước hết, cần tập trung làm rõ những vấn đề mới đặt ra trong nhận thức về hệ thống chính trị; vai trò, bản chất, cấu trúc của hệ thống chính trị; vai trò lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước đối với hệ thống chính trị; vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội trong hệ thống chính trị và trong xã hội hiện nay.

*Năm là*, vấn đề xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN. Những vấn đề cần được làm sáng tỏ hơn nữa là: bản chất, chức năng, cấu trúc thể chế của Nhà nước pháp quyền XHCN trong thời kỳ quá độ lên CNXH, trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; vấn đề quyền lực, thực thi quyền lực, kiểm soát quyền lực của Nhà nước pháp quyền XHCN; vấn đề cấu trúc hệ thống tổ chức Nhà nước pháp quyền XHCN; vấn đề thống nhất quyền lực nhà nước với việc phân công, phân cấp, phân quyền trong hệ thống nhà nước...

*Sáu là*, vấn đề xây dựng nền dân chủ XHCN. Làm rõ những bước tiến, những bất cập, những nhận thức không đúng và không phù hợp về nền dân chủ XHCN. Nêu bật được bản chất, nội dung, đặc trưng của nền dân chủ XHCN, nhất là trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Về mặt thực tiễn, phải tập trung đánh giá đúng, khách quan thực trạng nền dân chủ nước ta, dân chủ trong tương quan với kỷ cương, pháp luật, với quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của mỗi người, mỗi công dân.

*Bảy là*, các vấn đề lý luận và thực tiễn về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong

tình hình mới: đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước; những vấn đề đặt ra trong cuộc đấu tranh tư tưởng- lý luận trong thời kỳ mới; việc tăng cường phản kích mạnh mẽ các luận điệu sai trái, nhất là luận điệu của các thế lực thù địch...

*Tám là*, những vấn đề văn hoá-xã hội. Nghiên cứu sự phát triển văn hoá-xã hội và con người Việt Nam trong thời kỳ mới; chăm lo bồi dưỡng và xây dựng con người Việt Nam về lý tưởng, đạo đức, lối sống, đặc biệt đối với thế hệ trẻ. Cần làm rõ vấn đề định hướng XHCN trong văn hoá-xã hội là gì; nội dung các giá trị văn hoá chân chính, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc là gì; mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá và con người; vấn đề chênh lệch giàu nghèo, bất bình đẳng xã hội...

*Chín là*, những vấn đề kinh tế. Hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn cần góp phần tìm ra động lực mới thúc đẩy kinh tế phát triển mạnh hơn, đẩy lùi nguy cơ tụt hậu. Cần khẳng định được rằng, về mặt lý luận, trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN hiện nay, cần coi phát triển, tăng trưởng bền vững là mục tiêu kiên định.

Trong giai đoạn hiện nay, các cơ quan nghiên cứu trong cả nước đang tích cực triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu lý luận thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng. Hoạt động tổng kết 30 năm đổi mới cũng đang được triển khai ở cả Trung ương và địa phương. Cùng với các hoạt động trên, những vấn đề liên quan đến công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn được thảo luận tại Hội thảo này sẽ là những đóng góp không nhỏ cho việc xây dựng các văn kiện Đại hội XII của Đảng trong thời gian tới □

## CÁC THAM LUẬN TẠI HỘI THẢO

1. PGS. TS. Nguyễn Quốc Bảo, *Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu lý luận đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới.*
2. Đại tá, PGS. TS., NGƯT. Nguyễn Bá Dương, *Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn công tác quốc phòng, an ninh trong thời kỳ phát triển mới của đất nước.*
3. Hà Đăng, *Làm gì để thúc đẩy và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác nghiên cứu lý luận trong những năm tới.*
4. TS. Bùi Văn Hưng, *Một số vấn đề đặt ra và giải pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn hiện nay.*
5. PGS. TS. Trương Ngọc Nam, *Tăng cường và mở rộng nhanh diện được tiếp cận, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.*
6. TS. Lê Minh Nghĩa, *Một số suy nghĩ về vấn đề đặt ra và giải pháp thúc đẩy hoạt động nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn trong thời kỳ phát triển mới của đất nước.*
7. GS. TS. Dương Xuân Ngọc, *Giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học lý luận chính trị trong thời kỳ phát triển mới của đất nước.*
8. PGS. TS. Vũ Văn Phúc, *Vấn đề đang đặt ra và giải pháp thúc đẩy công tác nghiên cứu lý luận trong những năm tới.*
9. PGS. TS. Trương Thị Thông, *Một số vấn đề đặt ra và giải pháp đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận hiện nay.*